

Số: 15/2026/QĐ-AP

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 11 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở

GIÁM ĐỐC CÔNG TY TNHH THÉP AN PHÁT

HƯỚNG DẪN · Phần mở đầu

- Ghi đúng tên cơ sở như trên Giấy đăng ký kinh doanh; số quyết định theo số văn bản của đơn vị.
- Người ký là người đứng đầu cơ sở (Giám đốc, chủ hộ kinh doanh, chủ nhà trọ...). Nếu ủy quyền, ghi "KT. Giám đốc – Phó Giám đốc".
- Tên gọi lực lượng theo Luật 55/2024: "lực lượng PCCC và CNCH cơ sở" **! nhiều địa phương vẫn gọi "Đội PCCC cơ sở"; nên hỏi Công an phường, xã cách ghi đang áp dụng**

Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15 (hiệu lực 01/07/2025);

Căn cứ Nghị định 105/2025/NĐ-CP quy định chi tiết Luật PCCC và CNCH; đã được sửa đổi bởi Nghị định 347/2026/NĐ-CP (hiệu lực 15/09/2026 **!**);

Căn cứ Thông tư 36/2025/TT-BCA quy định chi tiết Luật PCCC và CNCH và Nghị định 105/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH Thép An Phát;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Hành chính – Nhân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở của Công ty TNHH Thép An Phát gồm 12 người (có danh sách kèm theo). Đội trưởng: Ông Trần Văn Bình – Quản đốc kho.

Điều 2. Đội có nhiệm vụ:

- Đề xuất ban hành nội quy, quy định về PCCC và CNCH; tổ chức tuyên truyền, phổ biến cho người lao động.
- Kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành nội quy, điều kiện an toàn PCCC; phát hiện, đề xuất xử lý thiếu sót.
- Quản lý, bảo quản, kiểm tra phương tiện PCCC và CNCH; lập sổ theo dõi.
- Tham gia huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ; xây dựng và thực tập phương án chữa cháy và CNCH của cơ sở.
- Tổ chức chữa cháy, CNCH ban đầu khi có sự cố; hướng dẫn thoát nạn; phối hợp với lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH; bảo vệ hiện trường.

Điều 3. Đội trưởng chịu trách nhiệm trước **GIÁM ĐỐC** về hoạt động của Đội. Chế độ đối với đội viên: bồi dưỡng 300.000 đồng/người/buổi khi huấn luyện, thực tập phương án ngoài giờ; mua bảo hiểm tai nạn cho đội viên.

Điều 4. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Các bộ phận liên quan và các ông, bà có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận: - Như Điều 4; - Công an xã/phường (để biết); - Lưu: VT, hồ sơ PCCC.	GIÁM ĐỐC <i>(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)</i> Nguyễn Văn Hùng
HƯỚNG DẪN · Điều 1 – Số lượng đội viên <ul style="list-style-type: none">Thực tế thường áp dụng: cơ sở dưới 10 người làm việc thường xuyên thì tất cả là đội viên; 10–50 người tối thiểu 10 đội viên; 50–100 người tối thiểu 15; trên 100 người tối thiểu 25 ⚠ mức này theo quy định trước đây, đối chiếu ND 105/2025 và TT 36/2025Ưu tiên người làm việc thường xuyên tại chỗ, có mặt cả ca đêm; mỗi ca phải có người được phân công.Cơ sở nhỏ không bắt buộc thành lập đội thì thay bằng "Quyết định phân công người làm nhiệm vụ PCCC" (giữ nguyên bố cục, sửa Điều 1).	

DANH SÁCH ĐỘI VIÊN ĐỘI PCCC VÀ CNCH CƠ SỞ
(Kèm theo Quyết định số 15/2026/QĐ-AP ngày 03 tháng 11 năm 2026 của Công ty
TNHH Thép An Phát)

T T	Họ và tên	Năm sinh	Bộ phận / chức vụ	Chức danh trong đội	Nhiệm vụ trong phương án	Điện thoại	Huấn luyện (số GCN, ngày)
1	Trần Văn Bình	1982	Quản đốc kho	Đội trưởng	Chỉ huy chữa cháy ban đầu	0909 111 222	Đã huấn luyện 08/2026
2	Lê Minh Tâm	1988	Tổ trưởng bốc xếp	Đội phó	Tổ chữa cháy – lăng vùi	0909 111 333	Đã huấn luyện 08/2026
3	Phạm Văn Lộc	1990	Thợ điện	Đội viên	Ngắt điện, máy phát	0909 111 444	Đã huấn luyện 08/2026
4	Võ Thị Hạnh	1993	Thủ kho	Đội viên	Hướng dẫn thoát nạn, kiểm đếm người	0909 111 555	Đã huấn luyện 08/2026
5	Ngô Văn Sơn	1987	Lái xe nâng	Đội viên	Di dời hàng, mở lối cho xe chữa cháy	0909 111 666	Đã huấn luyện 08/2026
6	Đỗ Thị Mai	1995	Hành chính	Đội viên	Gọi 114, đón xe chữa cháy, sơ cứu	0909 111 777	Đã huấn luyện 08/2026
...	(tiếp đến đủ 12 người)						

HƯỚNG DẪN · Danh sách đội viên

- Chức danh: Đội trưởng, Đội phó, Đội viên. Nhiệm vụ trong phương án ghi khớp với bảng phân công tại Mẫu 3.
- Cột huấn luyện: ghi số, ngày giấy chứng nhận/xác nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC và CNCH; người chưa huấn luyện ghi "Chưa" và đăng ký lớp gần nhất.
- Cập nhật danh sách ngay khi có người nghỉ việc, chuyển bộ phận.

NỘI QUY, PHÂN CÔNG VÀ SỐ THEO DÕI CÔNG TÁC PCCC VÀ CNCH

Công ty TNHH Thép An Phát – Lô C5, KCN Tân Bình Xanh, phường Tân Định, TP. Hồ Chí Minh

HƯỚNG DẪN · Mẫu 2 gồm 5 phần

- A. Nội quy PCCC và CNCH (in khổ A3/A2, treo ở cổng, khu kho, khu sản xuất).
- B. Bảng phân công trách nhiệm.
- C. Sổ kiểm tra an toàn PCCC thường xuyên.
- D. Sổ theo dõi, quản lý phương tiện PCCC và CNCH.
- E. Sổ theo dõi tuyên truyền, huấn luyện và thực tập phương án.

A. NỘI QUY PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ

Điều 1. Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ là trách nhiệm của mọi người lao động, khách đến làm việc tại Công ty TNHH Thép An Phát.

Điều 2. Cấm sử dụng lửa, đun nấu, hút thuốc tại: toàn bộ khu kho hàng, khu chứa bao bì, pallet gỗ, khu sạc ắc quy xe nâng và trạm dầu. Nơi được hút thuốc: chòi hút thuốc cạnh cổng bảo vệ, cách kho tối thiểu 15 m.

Điều 3. Hàn, cắt, mài và công việc có phát sinh tia lửa chỉ được làm khi có phiếu cho phép của Quản đốc kho, đã dọn chất cháy trong bán kính 10 m, có bình chữa cháy và người canh trực đến 30 phút sau khi xong việc.

Điều 4. Không tự ý câu mắc, sửa chữa điện; không dùng thiết bị điện quá tải; tắt thiết bị điện không cần thiết khi hết giờ làm việc (trừ hệ thống PCCC, bảo vệ).

Điều 5. Hàng hóa xếp gọn theo lô, cách tủ điện, đèn chiếu sáng tối thiểu 1 m; lối đi chính rộng tối thiểu 2,5 m; không xếp hàng che lấp bình chữa cháy, họng nước, nút ấn báo cháy, cửa thoát nạn.

Điều 6. Xe nâng, xe tải trong kho phải tắt máy khi chờ; sạc ắc quy, chứa nhiên liệu đúng khu vực quy định.

Điều 7. Không tự ý di chuyển, sử dụng phương tiện PCCC vào việc khác.

Điều 8. Khi phát hiện cháy: hô to báo động, nhấn nút báo cháy, ngắt điện khu vực cháy, dùng phương tiện tại chỗ dập lửa, gọi 114 và trực PCCC 0909 000 111.

Điều 9. Người vi phạm nội quy tùy mức độ bị xử lý kỷ luật theo nội quy lao động hoặc theo quy định của pháp luật.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 11 năm 2026

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Hùng

HƯỚNG DẪN · Nội quy

- Viết theo đặc thù cơ sở: kho thép chú trọng bao bì, pallet gỗ, dầu, ắc quy xe nâng, hàn cắt; nhà hàng chú trọng bếp gas, đầu ăn; nhà trọ chú trọng sạc xe điện, ổ cắm.

- Nhà trọ, chung cư mini: nên thêm điều "không sạc xe điện qua đêm trong phòng ở, khu để xe phải có bình chữa cháy và lối thoát thứ hai".
- Kèm tiêu lệnh chữa cháy và biển cấm lửa theo TCVN 4879 ⚠ (kiểm phiên bản hiện hành).

B. BẢNG PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM PCCC VÀ CNCH

TT	Nội dung công việc	Người phụ trách	Tần suất / thời hạn
1	Chịu trách nhiệm chung về PCCC và CNCH của cơ sở	Nguyễn Văn Hùng – Giám đốc	Thường xuyên
2	Chỉ huy đội PCCC cơ sở, tổ chức thực tập phương án	Trần Văn Bình – Đội trưởng	Thực tập ≥ 1 lần/năm ⚠️
3	Kiểm tra an toàn PCCC khu kho, ghi sổ Phần C	Võ Thị Hạnh – Thủ kho	Hằng ngày, cuối ca
4	Kiểm tra hệ thống điện, tủ điện, chống sét	Phạm Văn Lộc – thợ điện	Hằng tuần; đo điện trở định kỳ
5	Kiểm tra bình chữa cháy, họng nước, bơm, báo cháy; ghi sổ Phần D	Lê Minh Tâm – Đội phó	Hằng tháng; bảo dưỡng 6 tháng ⚠️
6	Cấp phiếu hàn cắt, giám sát công việc có lửa	Trần Văn Bình – Quản đốc kho	Mỗi lần phát sinh
7	Lập, lưu hồ sơ PCCC; báo cáo định kỳ (Mẫu PC04)	Đỗ Thị Mai – Hành chính	Theo kỳ báo cáo ⚠️
8	Mua, gia hạn bảo hiểm cháy nổ bắt buộc	Kế toán trưởng	Hằng năm

C. SỔ KIỂM TRA AN TOÀN PCCC THƯỜNG XUYỀN

HƯỚNG DẪN · Nội dung cần kiểm tra mỗi lần

- Lối thoát nạn, cửa thoát nạn thông thoáng, đèn chỉ dẫn thoát nạn và đèn sự cố sáng.
- Bình chữa cháy đúng vị trí, kim áp suất ở vùng xanh, chốt và niêm phong còn; họng nước có đủ vòi, lăng.
- Tủ điện đóng kín, không quá nhiệt, không có dây câu tạm; ổ cắm, bộ sạc không để gần chất cháy.
- Hàng hóa, bao bì, pallet xếp đúng quy định, không che phương tiện PCCC; rác, giẻ dầu được dọn.
- Tủ trung tâm báo cháy ở trạng thái bình thường, không lỗi; bơm chữa cháy ở chế độ tự động.

Ngày	Khu vực	Nội dung kiểm tra	Tồn tại phát hiện	Biện pháp khắc phục	Hạn / đã xong	Người kiểm tra ký
03/11/2026	Kho A	Lối thoát nạn, bình, tủ điện	Pallet gỗ che bình số A-05	Dời pallet, kê vạch vàng cấm để hàng	Xong 03/11	Hạnh
04/11/2026	Khu sạc xe nâng	Bộ sạc, ổ cắm	Ổ cắm nóng, cháy xém	Ngắt, thay ổ cắm công nghiệp 32 A	05/11 – xong	Lộc
05/11/2026	Toàn kho	Tủ báo cháy	Bình thường	—	—	Hạnh

D. SỐ THEO DÕI, QUẢN LÝ PHƯƠNG TIỆN PCCC VÀ CNCH

T T	Tên phương tiện	Ký hiệu / quy cách	Số lượng	Vị trí đặt	Ngày kiểm tra, bảo dưỡng, nạp	Hạn kế tiếp	Tình trạng
1	Bình bột chữa cháy	MFZL4 (ABC 4 kg)	24	Kho A, B – theo sơ đồ	15/08/2026	15/02/202 7	Tốt
2	Bình khí CO2	MT3 (3 kg)	6	Tủ điện tổng, phòng máy phát	15/08/2026	15/02/202 7	Tốt
3	Bình bột xe đẩy	MFTZ35 (35 kg)	2	Khu chứa dầu, khu sạc	15/08/2026	15/02/202 7	Tốt
4	Họng nước chữa cháy vách tường	DN50, vòi 20 m, lăng 13 mm	8	Cột trục 1, 5, 9...	20/09/2026	20/03/202 7	Tốt
5	Trụ nước chữa cháy ngoài nhà	DN100	2	Cổng chính, sân bãi	20/09/2026	20/03/202 7	Tốt
6	Hệ thống báo cháy tự động	Tủ 10 kênh, đầu báo nhiệt	1 HT	Phòng bảo vệ	20/09/2026	20/03/202 7	Tốt
7	Phương tiện CNCH	Kim cộng lực, xà beng, thang 6 m, cang, túi sơ cứu	1 bộ	Tủ CNCH phòng bảo vệ	20/09/2026	20/03/202 7	Đủ

HƯỚNG DẪN · Phương tiện

- Số lượng, chủng loại bình và phương tiện phải đáp ứng QCVN 10:2025/BCA theo hạng nguy hiểm cháy của khu vực ⚠️ **dùng công cụ "Bình chữa cháy" và "Đối chiếu trang bị PCCC" trên pccc.sieuthisatthep.net để tính nhanh**
- Kiểm tra, bảo dưỡng bình theo TCVN 7435-2 ⚠️; bình mất áp, hết hạn phải nạp lại ngay.
- Phương tiện mới mua phải có tem kiểm định/kê khai theo quy định hiện hành (NĐ 347/2026 chuyển một số phương tiện sang kê khai) ⚠️.

E. SỐ THEO DÕI TUYÊN TRUYỀN, HUẤN LUYỆN VÀ THỰC TẬP
PHƯƠNG ÁN

Ngày	Nội dung	Hình thức	Số người tham gia	Đơn vị / người hướng dẫn	Kết quả	Người lập ký
10/08/2026	Huấn luyện nghiệp vụ PCCC và CNCH cho 12 đội viên	Lớp tập trung	12	Đơn vị huấn luyện được cấp phép ⚠️	Đạt, có giấy chứng nhận	Mai
05/09/2026	Phổ biến nội quy PCCC cho công nhân mới	Giao ban đầu ca	18	Đội trưởng Trần Văn Bình	Đã ký sổ	Mai
25/10/2026	Thực tập phương án tình huống cháy kho bao bì ca đêm	Thực tập tại cơ sở	30	Đội PCCC cơ sở, mời Công an phường	Thoát nạn 4 phút; rút kinh nghiệm đường đón xe	Bình

HƯỚNG DẪN · Huấn luyện, thực tập

- Đội viên phải được huấn luyện nghiệp vụ và có giấy chứng nhận/xác nhận; thời hạn và chương trình theo NĐ 105/2025, TT 36/2025 ⚠️

- Phương án chữa cháy của cơ sở phải được tổ chức thực tập định kỳ  **thường là ít nhất 1 lần/năm** và khi có yêu cầu của cơ quan Công an; ghi lại kết quả, rút kinh nghiệm.

CÔNG TY TNHH THÉP AN PHÁT

PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ CỦA CƠ SỞ

Số: 01/PA-AP · Tên cơ sở: Công ty TNHH Thép An Phát

Địa chỉ: Lô C5, KCN Tân Bình Xanh, phường Tân Định, TP. Hồ Chí Minh · Điện thoại trực: 0909 000 111

HƯỚNG DẪN · Phương án

- Phương án do người đứng đầu cơ sở tổ chức xây dựng và ký phê duyệt; gửi một bản tới Công an cấp xã/đơn vị Cảnh sát PCCC quản lý địa bàn ⚠️ (kiểm thẩm quyền phê duyệt theo NB 105/2025 sửa đổi).
- Phải bổ sung, chỉnh lý khi thay đổi công năng, quy mô, kết cấu, lực lượng, phương tiện (ghi ở Mục V).
- Kèm sơ đồ mặt bằng tổng thể và sơ đồ triển khai lực lượng cho từng tình huống (Phụ lục).

I. ĐẶC ĐIỂM CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC CHỮA CHÁY VÀ CNCH

1. Vị trí, các hướng tiếp giáp

- Đông: đường nội bộ KCN số 7, rộng 12 m
- Tây: xưởng cơ khí Công ty Hòa Bình, cách 10 m
- Nam: đường D3 KCN, rộng 16 m (lối vào chính)
- Bắc: đất trống của KCN
- Đơn vị Cảnh sát PCCC gần nhất: Đội Cảnh sát PCCC và CNCH khu vực Tân Định, cách khoảng 4,5 km (≈ 10 phút)

2. Giao thông phục vụ chữa cháy

Xe chữa cháy vào qua cổng chính đường D3 (cổng rộng 8 m, cao không hạn chế), đi vòng quanh kho trên đường nội bộ bê tông rộng 6 m; bãi đỗ triển khai xe tại sân trước kho A.

3. Nguồn nước chữa cháy

T T	Nguồn nước	Trữ lượng / lưu lượng	Vị trí, khoảng cách	Ghi chú (xe lấy nước được không)
1	Bể nước PCCC ngầm	216 m ³	Phía Bắc kho A	Có hố hút cho xe chữa cháy
2	Trụ nước chữa cháy KCN	DN100	Cổng chính, cách 20 m	Xe lấy được
3	Hồ điều hòa KCN	≈ 5.000 m ³	Cách 300 m về phía Đông	Mùa khô mực nước thấp

4. Quy mô, tính chất nguy hiểm cháy, nổ, độc

- Quy mô, kết cấu: Khu đất 6.000 m²; kho A 2.400 m² và kho B 1.200 m², nhà thép tiền chế 1 tầng cao 9 m, mái tôn, vách tôn trên tường gạch 1,2 m; nhà văn phòng 2 tầng 240 m² bê tông cốt thép

- Số người: 30 người; ca ngày 07:00–17:00 khoảng 28 người, ca đêm 2 bảo vệ + 1 thủ kho trực
- Chất cháy, hạng nguy hiểm: Thép tấm, thép hình, ống thép không cháy; chất cháy là bao bì giấy, màng nhựa, pallet gỗ (~40 m³), dầu chống gỉ (400 lít), dầu DO cho xe nâng (200 lít), ắc quy xe nâng, cáp điện. Hạng nguy hiểm cháy kho: D ⚠️ (khu chứa dầu, bao bì: xác định riêng, có thể hạng C)
- Khả năng cháy lan, khói, sập đổ: Cháy lan theo bao bì, pallet gỗ và dầu tràn; khói đen độc từ nhựa, cao su; kết cấu thép mái mất khả năng chịu lực sau khoảng 15–20 phút nếu nhiệt độ cao ⚠️; nguy cơ đổ hàng xếp cao khi phun nước

HƯỚNG DẪN · Mục I.4

- Xác định hạng nguy hiểm cháy (A, B, C, D, E) theo QCVN 06 và TCVN liên quan ⚠️; dùng công cụ "Hạng nguy hiểm cháy nhà" và "Tải trọng cháy" trên pccc.sieuthisatthep.net để tham khảo.
- Kho thép: thép không cháy nhưng bao bì, pallet gỗ, dầu, ắc quy, cáp điện là nguồn cháy chính; nêu rõ khối lượng ước tính.

5. Tổ chức lực lượng, phương tiện tại chỗ

Lực lượng / phương tiện	Số lượng	Ghi chú
Đội PCCC và CNCH cơ sở	12 người (ca ngày ≥ 8, ca đêm 3)	Theo Quyết định 15/2026/QĐ-AP
Bình chữa cháy xách tay + xe đẩy	30 bình bột, 6 bình CO ₂ , 2 xe đẩy	Xem số Phần D – Mẫu 2
Hạng nước vách tường, trụ ngoài nhà	8 hạng, 2 trụ	Bơm điện 30 kW + bơm diesel dự phòng
Báo cháy tự động	1 hệ thống, 10 kênh	Chuông, đèn tại cổng bảo vệ
Phương tiện CNCH	1 bộ	Kìm cộng lực, xà beng, thang, cang, túi sơ cứu

II. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ TÌNH HUỐNG CHÁY PHỨC TẠP NHẤT

1. Giả định tình huống

Khoảng 22:00, chập điện tại bộ sạc ắc quy xe nâng khu góc kho A, lửa bén sang khu chứa pallet gỗ và thùng dầu chống gỉ, khói lan trong kho; có 1 thủ kho đang kiểm hàng phía trong bị khói ngăn lối ra; ca đêm chỉ có 3 người.

HƯỚNG DẪN · Chọn tình huống

- Chọn tình huống khó nhất: cháy ở khu nhiều chất cháy, vào ca ít người (đêm, nghỉ lễ), có người bị nạn, đám cháy có thể lan.
- Ghi rõ: thời điểm, vị trí phát sinh, nguyên nhân giả định, diện tích/khả năng lan, người bị nạn.

2. Tổ chức triển khai chữa cháy và CNCH

1) Người phát hiện hô to "Cháy! Cháy! Cháy!", nhấn nút ấn báo cháy gần nhất, báo Đội trưởng/trực PCCC.

- 2) Gọi 114 (báo rõ tên cơ sở, địa chỉ, vật cháy, có người mắc kẹt hay không); cử người ra cổng đón xe chữa cháy (thời gian dự kiến $\approx 10-12$ phút).
- 3) Ngắt điện khu vực cháy (giữ nguồn cho bơm chữa cháy, đèn sự cố); dùng bình CO2/bột cho đám cháy thiết bị điện.
- 4) Tổ chức cứu người bị nạn trước: đeo khăn ướt/mặt nạ, men theo vách, dùng đèn pin tìm người; đưa ra điểm tập kết, sơ cứu, gọi 115.
- 5) Hướng dẫn thoát nạn, kiểm đếm người tại điểm tập kết; báo ngay số người còn thiếu cho chỉ huy.
- 6) Dùng bình chữa cháy, hòng nước vách tường khống chế đám cháy; làm mát thùng dầu, chặn cháy lan sang khu hàng khác; dùng xe nâng di dời bao bì, pallet chứa cháy nếu an toàn.
- 7) Khi lực lượng Cảnh sát PCCC đến: báo cáo tình hình (người mắc kẹt, chất nguy hiểm, nguồn nước, vị trí cầu dao), bàn giao chỉ huy và phối hợp.
- 8) Bảo vệ hiện trường, tài sản; thống kê thiệt hại; báo cáo theo quy định.

3. Phân công nhiệm vụ

Bộ phận / tổ	Người phụ trách	Nhiệm vụ	Phương tiện sử dụng
Chỉ huy	Trần Văn Bình (đêm: thủ kho trực)	Chỉ huy chữa cháy ban đầu, báo cáo lực lượng PCCC	Loa cầm tay, bộ đàm
Thông tin – đón xe	Bảo vệ ca trực	Gọi 114, 115, mở cổng, đón xe, dẫn đường	Điện thoại, đèn pin
Ngắt điện	Phạm Văn Lộc (đêm: bảo vệ 2)	Ngắt điện khu cháy, duy trì bơm, máy phát	Sơ đồ tủ điện, găng cách điện
Cứu người, thoát nạn	Võ Thị Hạnh	Tìm kiếm, cứu người, kiểm đếm tại điểm tập kết	Mặt nạ lọc độc, đèn, cáng
Chữa cháy	Lê Minh Tâm	Dùng bình, triển khai lăng vòi hòng nước	Bình MFZL4, MFTZ35, hòng nước
Di dời, hậu cần	Ngô Văn Sơn	Di dời hàng chứa cháy, mở lối cho xe chữa cháy	Xe nâng

III. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ CÁC TÌNH HUỐNG CHÁY KHÁC

T T	Tình huống	Biện pháp xử lý chính	Lực lượng, phương tiện
1	Cháy tủ điện tổng ban ngày	Ngắt cầu dao tổng phía trước, dùng bình CO2; không phun nước khi chưa ngắt điện	Thợ điện + 2 đội viên, 2 bình CO2
2	Cháy xe nâng/xe tải trong kho	Tắt máy nếu được, dùng bình bột xe đẩy; di dời xe khác, hàng xung quanh	Tổ chữa cháy, MFTZ35
3	Cháy khi hàn cắt trên mái/kết cấu	Dùng hàn, cắt gas/điện máy hàn, dập bằng bình bột; kiểm tra tàn lửa rơi xuống bao bì	Người canh lửa, bình MFZL4
4	Cháy khu văn phòng	Báo động, thoát nạn theo cầu thang, dùng bình và hòng nước tầng 1	Tổ chữa cháy, tổ thoát nạn

IV. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ TÌNH HUỐNG CỨU NẠN, CỨU HỘ

T T	Tình huống	Biện pháp xử lý chính	Lực lượng, phương tiện
1	Hàng thép đổ đè người khi bốc xếp	Dùng cầu/xe nâng, chèn giữ bó hàng, dùng cầu trục/kích nâng, sơ cứu cầm máu, gọi 115	Tổ CNCH, kích, xà beng, túi sơ cứu
2	Người bị kẹt, treo trên cao (cầu trục, mái)	Ngắt điện cầu trục, dùng thang/xe nâng có lồng an toàn đưa xuống; gọi 114 nếu không tiếp cận được	Thang 6 m, dây đai an toàn
3	Điện giật	Ngắt nguồn, dùng vật cách điện tách nạn nhân, hô hấp nhân tạo, ép tim, gọi 115	Găng, sào cách điện
4	Ngập nước, sập mái do mưa bão	Ngắt điện khu ngập, sơ tán người, chằng giằng, không vào khu vực kết cấu biến dạng	Toàn đội, dây, bạt

V. BỔ SUNG, CHỈNH LÝ PHƯƠNG ÁN

T T	Ngày, tháng, năm	Nội dung bổ sung, chỉnh lý	Người lập (ký)	Người phê duyệt (ký)
1	20/10/2026	Bổ sung khu vực ắc quy xe nâng mới tại góc kho A	Trần Văn Bình	Nguyễn Văn Hùng

VI. THEO DÕI HỌC TẬP, THỰC TẬP PHƯƠNG ÁN

T T	Ngày, tháng, năm	Tình huống thực tập	Lực lượng, phương tiện tham gia	Nhận xét, đánh giá
1	25/10/2026	Tình huống tại Mục II (cháy khu vực, ca đêm)	30 người, 6 bình, 2 họng nước; Công an phường dự	Đạt; cần thêm đèn sự cố lối ra phía Bắc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 11 năm 2026

NGƯỜI XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN
(Ký, ghi rõ họ tên)

Trần Văn Bình

NGƯỜI PHÊ DUYỆT
GIÁM ĐỐC
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Văn Hùng

PHỤ LỤC: SƠ ĐỒ

Sơ đồ 1. Mặt bằng tổng thể: các hạng mục, đường giao thông, nguồn nước, vị trí phương tiện PCCC, lối thoát nạn, điểm tập kết, cầu dao tổng

(Dán bản vẽ / vẽ tay tại đây. Ký hiệu theo TCVN 4878 ⚠: hình tam giác đỏ – bình chữa cháy; vòng tròn – họng nước; mũi tên xanh – hướng thoát nạn)

Sơ đồ 2. Triển khai lực lượng, phương tiện xử lý tình huống tại Mục II (hướng tấn công, vị trí xe chữa cháy, đường cứu người)

(Dán bản vẽ / vẽ tay tại đây. Ký hiệu theo TCVN 4878 ⚠: hình tam giác đỏ – bình chữa cháy; vòng tròn – họng nước; mũi tên xanh – hướng thoát nạn)